

VẬN DỤNG THƠ KO UN VÀO THIẾT KẾ NGŨ LIỆU THAM KHẢO CHO BÀI VIẾT VĂN BẢN NGHỊ LUẬN VỀ MỘT TÁC PHẨM VĂN HỌC TRONG CHƯƠNG TRÌNH VĂN HỌC LỚP 11

Nguyễn Thị Hà An, Nguyễn Ngọc Xuân Nghiệm, Trần Nguyễn Minh Quốc, Kiều Minh Triết, Nguyễn Lê Minh Thu
Khoa Ngữ văn, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh

Tóm tắt: Bài viết vận dụng phân tích thơ Ko Un trong tập Hoa của thời khắc để thiết kế ngữ liệu tham khảo cho bài Viết văn bản nghị luận về một tác phẩm văn học trong chương trình văn học lớp 11. Viết văn bản nghị luận là một kỹ năng cần thiết của học sinh cần đạt được trong chương trình văn học, mục đích là rèn luyện khả năng đọc, cảm thụ, phân tích và trình bày những đánh giá của học sinh về một tác phẩm thơ ca. Thơ Ko Un trong tập thơ Hoa của thời khắc thuộc thể loại thơ văn xuôi giàu tính tự sự, ngôn ngữ tối giản nhưng chuyên chở ý nghĩa triết lý Phật giáo sâu sắc, lại là đại diện nổi bật của thơ ca đương đại Hàn Quốc. Việc vận dụng phân tích một bài thơ của Ko Un là cung cấp thêm một ngữ liệu tham khảo để học sinh mở rộng và đào sâu các kỹ năng nghị luận về một bài thơ Thiền hiện đại qua ngôn ngữ thơ dịch.

Từ khóa: Ko Un, Hoa của một khoảnh khắc, thơ Thiền, tiểu luận văn học, văn bản nghị luận

APPLYING KO UN'S POETRY TO THE DESIGN OF REFERENCE MATERIALS FOR ARGUMENTATIVE ESSAYS ON A LITERARY WORK IN THE GRADE 11 LITERATURE CURRICULUM

Nguyen Thi Ha An, Nguyen Ngoc Xuan Nghiem, Tran Nguyen Minh Quoc, Kieu Minh Triet, Nguyen Le Minh Thu
Faculty of Literature, Ho Chi Minh City University of Education

Abstract: This article applies an analysis of Ko Un's poetry collection *Flowers of a Moment* to design supplementary reference material for teaching the essay-writing task 'Composing an Argumentative Text on a Literary Work' in the Grade 11 literature curriculum. Writing argumentative texts is an essential skill that students are expected to develop in the literature program, aimed at fostering their abilities in reading, interpretation, analysis, and articulation of personal evaluations of a poetic work. Ko Un's poems in *Flowers of a Moment*, written in prose poetry form, are rich in narrative elements and employ a minimalist language that conveys profound Buddhist philosophical meanings. As a prominent representative of contemporary Korean poetry, Ko Un's work offers valuable insights. The analysis of one of his poems provides an additional reference source to help students expand and deepen their argumentative skills in approaching modern Zen poetry through translated verse.

Keywords: Ko Un, *Flowers of a Moment*, Zen poetry, literary essay, argumentative texts

Nhận bài: 19/03/2025

Phản biện: 05/04/2025

Duyệt đăng: 10/04/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Viết văn bản nghị luận về một tác phẩm thơ ca là một kỹ năng cần thiết được thiết kế cho học sinh lớp 11 trong chương trình văn học lớp 11. Đây là một kỹ năng phức hợp bao gồm kỹ năng đọc hiểu văn bản, cảm thụ ngôn ngữ thơ ca, phân tích ý nghĩa văn học và trình bày dưới hình thức bài viết nghị luận về những giá trị nội dung và đặc sắc nghệ thuật của một bài thơ. Bài học này trong sách Văn học 11 (trang 68-72, tập 2, bộ Chân trời sáng tạo) về đối tượng thơ ca chỉ có một bài đọc tham khảo là bài phân tích bài thơ *Con chào mào* của Mai Văn Phấn. Chúng tôi cho rằng cần thiết kế thêm ngữ liệu tham khảo về đối tượng thơ ca hiện đại nước ngoài để mở rộng phạm vi rèn luyện kỹ năng. Xét thấy đối tượng học sinh lớp 11 hiện nay có tiếp xúc rộng rãi với văn hóa đại chúng Hàn Quốc (âm nhạc, phim ảnh, game, thời trang...), vì thế giới thiệu thơ ca hiện đại Hàn Quốc qua đại diện nổi bật là thơ của Ko Un sẽ gây được sự

hứng thú tìm hiểu cho học sinh. Hơn nữa, thơ của Ko Un trong tập thơ *Hoa của thời khắc* nổi tiếng với nghệ thuật thơ văn xuôi tối giản, ngôn ngữ giản dị không nhiều trau chuốt hoa mỹ nên không gây trở ngại cho học sinh khi tiếp xúc qua ngôn ngữ thơ dịch, và chính những hình tượng giản dị gần gũi trong thơ ông lại chứa đựng những triết lý thâm sâu về đời sống. Vì thế, lựa chọn phân tích thơ dịch của Ko Un để làm ngữ liệu tham khảo cho học sinh lớp 11 vừa đảm bảo được tính khả quan (thơ nước ngoài nhưng ngôn ngữ hình tượng không quá xa lạ), vừa mở rộng được tính phong phú của ngữ liệu (thơ Thiền Hàn Quốc hiện đại). Từ những tiêu chí trên, chúng tôi đề nghị vận dụng phân tích bài thơ số 15 trong tập thơ *Hoa của thời khắc* để thiết kế ngữ liệu tham khảo cho việc rèn luyện kỹ năng viết văn bản nghị luận của học sinh lớp 11.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Khái quát về Ko Un và tập thơ Hoa của thời khắc

Ko Un là nhà thơ Thiên đương đại xuất sắc của Hàn Quốc, với sự nghiệp thơ ca đồ sộ với hơn 100 tập thơ, đoạt nhiều giải thưởng trong nước và quốc tế, đã bốn lần được đề cử là ứng cử viên giải Nobel Văn học. Ông sinh năm 1933 tại Kunsan, tỉnh Bắc Cholla, Triều Tiên và trải qua thời niên thiếu trong hoàn cảnh đất nước bị đế quốc Nhật đô hộ. Trong cuộc đời nhiều thăng trầm đi cùng những biến cố lớn của vận mệnh đất nước ấy, ông có 10 năm (1952 – 1962) xuất gia tu học, trở thành người tu hành. Điều này để lại ấn tượng sâu sắc trong thơ văn Ko Un, với một phong cách bình dị nhưng sâu sắc, đúng như nhà thơ Mỹ Allen Ginsberg vinh danh Ko Un là “*Bồ tát của thơ ca Hàn Quốc*” và đánh giá của nhà thơ Gary Snyder: “*Không chỉ là chánh niệm và tạo ra những ảnh hưởng kì diệu... Ko Un còn khéo léo hòa nhập các trải nghiệm của những thiền sư với tâm hồn của một thi sĩ trẻ trung*”. Sau khi hoàn tục, Ko Un tham gia nhiều hoạt động xã hội, đấu tranh cho quyền xã hội và quyền sáng tạo. Đóng góp của ông cho văn hóa Hàn Quốc và cho văn học nhân loại là hơn một trăm tập thơ, tiểu luận, truyện và kịch bản, đúng như nhận định của Robert Hass: “Ko Un là một trong những nhà thơ quan trọng nhất của thời đại chúng ta”.

“*Hoa của thời khắc*” (순간의 꽃, *Flowers of a Moment*) là tập thơ đậm chất Thiền của Ko Un, được xuất bản lần đầu năm 2001, được dịch ra tiếng Anh năm 2006 và ra mắt bản dịch tiếng Việt năm 2024. Tập thơ gồm 185 bài thơ ngắn, cũng là 185 đóa hoa của tình thương và thấu hiểu bừng nở từ 185 khoảnh khắc bình thường nhưng sâu sắc của đời sống. Trong tập thơ, Ko Un đã tạo tác những bông hoa của tinh thức từ những chất liệu đời sống bình thường. Brother Anthony, Kim Young-moo, Gary Gach (các dịch giả bản tiếng Anh) đã quan sát thấy Ko Un chủ yếu nói về “những điều nhỏ bé, những cơn gió nhẹ và dòng suối, cá nhỏ và côn trùng” và “ở đây có sự đồng cảm với những điều bình thường, sự cảm thông cho những kẻ yếu thế, những người ăn xin và kẻ trộm”. Nói về những điều nhỏ bé đang hiện hữu “ở đây và bây giờ”, Ko Un chỉ cho người đọc thấy ý nghĩa thiêng liêng của những cái bình thường thậm chí tầm thường ấy (holy ordinary). Khi nói về con người, Ko Un không chỉ quan tâm đến

những người bình thường mà cả những người bị coi thường như người ăn xin, biểu tượng của sự thiếu thốn nghèo đói. Khi chiêm ngắm những con người “tầm thường” ấy trong những khoảnh khắc đời thường tưởng như đói khát chật vật của họ, Ko Un lại dẫn dắt người đọc trải nghiệm những thời khắc nở hoa, hoa của tình thương và hiểu biết. Đó chính biểu hiện của là tinh thần “*holy ordinary*”: Sự tỉnh thức (hoa) có thể tìm thấy ngay trong những thời khắc bình thường nhất của đời sống.

Như vậy, vận dụng thơ Ko Un để thiết kế ngữ liệu tham khảo không chỉ mở rộng phạm vi tham khảo cho học sinh mà đồng thời còn là cơ hội để giới thiệu với học sinh thơ ca giản dị mà sâu sắc của một nhà thơ Hàn Quốc hiện đại lừng danh thế giới. Căn nhắc trình độ của học sinh lớp 11, yêu cầu của bài Viết văn bản nghị luận và đặc điểm thơ Ko Un, chúng tôi lựa chọn phân tích bài thơ số 15 trong tập thơ Hoa của thời khắc để thiết kế ngữ liệu tham khảo.

*Hai người ăn xin
đang chia nhau đồ ăn kiếm được
Ánh trăng non sáng lên thật rực rỡ*

2.2. Vận dụng thơ Ko Un vào thiết kế ngữ liệu tham khảo cho bài Viết văn bản nghị luận về một tác phẩm văn học trong chương trình văn học lớp 11

2.2.1. Các yêu cầu của kiểu bài Viết văn bản nghị luận về một tác phẩm văn học (bài thơ)

Dựa trên các yêu cầu về kiểu bài này trong sách Văn học 11, bộ Chân trời sáng tạo, chúng tôi cụ thể hóa các yêu cầu về nội dung, hình thức và bố cục của ngữ liệu tham khảo như sau:

Kiểu bài: Nghị luận về một tác phẩm văn học (bài thơ) là kiểu bài nghị luận dùng lý lẽ, bằng chứng để làm rõ giá trị nội dung và một số nét đặc sắc về nghệ thuật của một bài thơ

Yêu cầu về nội dung: (1) Nêu được một số nét đặc sắc về nội dung (chủ đề, hình tượng, tư tưởng, cảm hứng, thông điệp, ...) và nghệ thuật (từ ngữ, hình ảnh, bố cục, thể thơ, vần, nhịp, thủ pháp nghệ thuật,...) của bài thơ; (2) Có những lập luận xác đáng, hợp lý dựa trên các dẫn chứng trong bài thơ.

Yêu cầu về hình thức của kiểu bài nghị luận: lập luận chặt chẽ, kết hợp các thao tác nghị luận, diễn đạt mạch lạc, sử dụng các phương tiện liên kết hợp lý để giúp người đọc nhận ra mạch lập luận của bài.

Bố cục bài ba phần: (1) Mở bài: Giới thiệu vấn

đề nghị luận (tên tác phẩm, tác giả, khái quát nội dung, ý nghĩa của tác phẩm hoặc nêu định hướng bài viết; (2) Thân bài: Trình bày các luận điểm về những đặc sắc về nội dung và hình thức nghệ thuật của bài thơ, đưa ra lý lẽ và bằng chứng đa dạng, thuyết phục để làm sáng tỏ luận điểm, các luận điểm, lý lẽ, bằng chứng được sắp xếp theo trình tự hợp lý; (3) Kết bài: Khẳng định giá trị của bài thơ hoặc nêu ý nghĩa của bài thơ đối với bản thân/ người đọc.

2.2.2. Thiết kế ngữ liệu tham khảo:

Hai người ăn xin, một thông điệp sâu sắc về sự sẻ chia

Người ăn xin bị coi là hạng người thiếu thốn và tầm thường nhất trong xã hội. Cái thiếu thốn về vật chất của họ thường làm cho chúng ta nghĩ rằng họ cũng nghèo nàn về tinh thần và thường gắn với những hình ảnh xấu xí, tồi tệ, đáng thương. Nhưng trong bài thơ số 15 (tập thơ Hoa của thời khắc) của Ko Un, người ăn xin lại hiện lên trong ánh trăng rực rỡ, một hình tượng thường gắn với cái đẹp thanh cao và lãng mạn. (1)

Về nội dung, bài thơ dùng người ăn xin để gửi gắm một thông điệp sâu sắc về sự cho đi - sự sẻ chia: Khi biết đủ, người ăn xin trở thành kẻ đi cho. (2) Bài thơ khắc họa một khoảnh khắc đơn giản nhưng đầy ý nghĩa: hai người ăn xin chia nhau chút đồ ăn ít ỏi cho bữa tối, và ánh trăng non sáng lên rực rỡ chiếu sáng cảnh nghèo nhưng ấm áp ấy. (*) Ở đây, cái nghèo chỉ là phong nền, để tình thương tỏa sáng như ánh trăng non rực rỡ trong đêm tối. Đây cũng là một cảnh bình thường nhưng không tầm thường, giữa hai người cùng là thân đi xin ăn với nhau. Lẽ thường, khi lâm vào cảnh bần cùng, khi miếng ăn qua ngày là thứ khó khăn mới giành được, thì không còn chỗ cho sự san sẻ, sự cảm thông nữa, cho đi (bổ thí) khi giàu có thừa mứa còn khó, nói chi đến khi thiếu thốn đến mức phải đi xin ăn. Thế mà hai người ăn xin sau đi xin thức ăn cả ngày về trú dưới một góc lộ thiên nào đó, thấy người kia cả ngày mà xin được ít quá không đủ lót dạ, người đó dù mình cũng không có dư đồ ăn, nhưng ít nhất là nhiều hơn người ăn xin kia, nên đã san sẻ phần thức ăn ít ỏi của mình (đang chia nhau đồ ăn kiếm được) (*). Đó là một hành động ít người làm được, chính là đóa hoa trong nghèo khó. Đóa hoa của sự sẻ chia này mọc lên trên nền tảng của tình thương và sự cảm thấu hiểu. Hiểu thế nào là khổ sở của đói khát, hiểu

rằng mình ăn ít đi một chút thì vẫn đủ cho cơ thể mình, nhưng lại cứu được cơ thể của người kia. Đóa hoa của sự sẻ chia ấy vì thế càng lấp lánh dưới ánh trăng non rực rỡ. Ánh trăng ấy chính là ánh sáng của tình thương và sự thấu hiểu, có ánh sáng ấy thì kẻ cả người hành khất cũng có thể là kẻ bố thí – kẻ cho đi. (**)

Về hình thức nghệ thuật, bài thơ số 15 mang nhiều đặc trưng của thơ văn xuôi tối giản. (3) Ko Un đã xây dựng những hình tượng đối lập mạnh mẽ (3a): *người ăn xin > < chia nhau đồ ăn, cảnh nghèo nàn > < ánh trăng rực rỡ*. (*) Nhà thơ xây dựng những hình tượng đối lập mạnh mẽ này nhưng lại để nhấn mạnh sự tương đồng. Cái mà ta tưởng là đối lập thực ra lại không hề đối lập: người ăn xin tưởng chừng vì thiếu thốn chỉ toàn đi xin của người khác không biết đến san sẻ, nhưng thực ra khi biết đủ thì người ăn xin cũng có thể thành người cho đi. Cái mà ta tưởng là xấu xí lại không hề xa lạ với vẻ đẹp: người ăn xin sống cảnh màn trời chiếu đất không nhà không cửa, tưởng chừng thế giới tinh thần của họ cũng tù mù như vậy, nhưng không, chính vì biết san sẻ cho nhau trong cảnh thiếu thốn, mà thế giới tinh thần của họ thanh cao như ánh trăng rực rỡ đang dịu dàng bao bọc họ trong đêm. Chỉ ba câu thơ ngắn nhưng đã lồng ghép hai tầng hình tượng đối lập, và dùng chính đối lập để phá vỡ cái nhìn đối lập một chiều của người đời về những người ăn xin chính là nghệ thuật đặc sắc nhất của bài thơ này. (**) Thêm vào đó là ngôn ngữ thơ giản dị, dễ hiểu, không trau chuốt hoa mỹ (người ăn xin, chia nhau đồ ăn kiếm được, ánh trăng non rực rỡ) (**) khiến cho thơ Ko Un khi dịch ra những ngôn ngữ khác cũng không ngăn trở người đọc đón nhận được thông điệp sâu sắc của nhà thơ. (3b)

Như vậy, thông qua ngôn từ giản dị, hình ảnh gần gũi và đặc biệt là cách tổ chức hình tượng đối lập kép, bài thơ đã gợi lên thông điệp sâu sắc về sự sẻ chia, về sự không đối lập giữa thiếu thốn và cho đi, giữa thiếu thốn và sự biết đủ, giữa nghèo khó vật chất và cái đẹp thanh cao của tinh thần. Và nền tảng sâu thẳm của sự không đối lập đó chính là tình thương và sự thấu hiểu. Nhờ vậy, bài thơ tuy ngắn gọn nhưng để lại nhiều dư vị sâu sắc trong lòng người đọc. (4)

Thuyết minh về ngữ liệu tham khảo:

(1): Giới thiệu tác phẩm, tác giả, dẫn dắt vào bài viết từ hình ảnh trong đời sống thực

(2): Luận điểm 1: đặc sắc về nội dung – thông điệp sâu sắc về sự sẻ chia

(*): Dẫn chứng để làm rõ luận điểm

(**): Lý lẽ để phân tích, lí giải các dẫn chứng

(3): Luận điểm 2: những đặc sắc về nghệ thuật của bài thơ

(3a): Luận điểm 2.1: nghệ thuật thứ nhất của bài thơ

(3b): Luận điểm 2.2: nghệ thuật thứ hai của bài thơ

(4): Khẳng định lại giá trị nội dung và nghệ thuật của bài thơ

3.3. Câu hỏi tìm hiểu cho học sinh sau khi đọc ngữ liệu tham khảo

Học sinh đối chiếu ngữ liệu tham khảo trên (mục 3.2) với yêu cầu về kiểu bài (mục 3.1) và cho biết:

(1) Cách mở bài của văn bản trên có điểm gì đặc sắc?

(2) Các luận điểm trong bài bàn về vấn đề gì?

Câu nào là câu chủ đề của mỗi luận điểm đó?

(3) Tác giả đã sử dụng những lý lẽ, bằng chứng nào để làm sáng tỏ luận điểm?

III. KẾT LUẬN

Thơ văn xuôi tối giản của Ko Un trong tập Hoa của thời khắc là một trong những hiện tượng thơ nổi bật của văn học thế giới hiện đại. Nhà thơ dùng hình tượng giản dị gần gũi và ngôn ngữ ngắn gọn dễ hiểu để chuyển tải những triết lý sâu sắc mang màu sắc Phật giáo về những con người bình thường trong đời sống. Trong thế giới bùng nổ thông tin hiện nay, hướng dẫn cho học sinh tiếp xúc với những bài thơ tối giản nhưng có chiều sâu ý nghĩa như thể thiết nghĩ cũng là một cách để học sinh rèn luyện khả năng dừng lại và suy ngẫm, từ đó có thể từ ngữ liệu tham khảo mà học được cách viết nghị luận (phân tích, giải thích, bình luận) về một bài thơ của các nhà thơ thế giới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Ko Un (2019). Từng bước chân nở hoa (Trịnh Huy Ninh dịch), NXB Dân Trí.

Ko Un (2024). Hoa của thời khắc (Lê Đăng Hoan, Lê Đăng Anh dịch), NXB Hội Nhà văn.

Nguyễn Thành Thi (Chủ biên). (2023). *Ngữ văn 11 - tập 2 (Chân trời sáng tạo)*. NXB Giáo dục.